TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 558/2022/HSST
Ngày: 21/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH – TỈNH TH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Anh Thư

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Ninh

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phan Thị Quyên - cán bộ toà án nhân dân TP TH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP TH tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Ngọc Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố TH xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 503/2022/HSST 31/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 475/2022/QDXXST - HS ngày 02/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành T**, sinh ngày 18 tháng 7 năm 1982.
Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam.
Nơi ĐKHKTT: Tổ 9, P. Hương Sơn, TP TH, TH.
Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không ; Trình độ học vấn: 3/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể, chính quyền): Không; Con ông: Nguyễn Văn Quyết, sinh năm 1957; Con bà: Nguyễn Thị Lân, sinh năm 1959; Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ hai; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Yến, sinh năm 1983 (Đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2003.

- Tiền án, tiền sự: Không.
- Nhân thân: Tại Quyết định số 224 ngày 06/02/2012 của Công an phường T Thành, TP. TH xử phạt 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2022). Có mặt tại phiên tòa

*** Người chứng kiến :**

1. Nguyễn Minh C, sinh năm 1961 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 09, phường T Thành, TP. TH, tỉnh TH

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 31/8/2022 tại khu vụ tổ 09, phường T Thành, thành phố TH, Tổ công tác công an phường T Thành phát hiện 01 nam giới khoảng 40 tuổi đang đi bộ gần cơ sở điều trị Methadone có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu câù kiểm tra thì người nam giới khai họ tên là Nguyễn Thành T và tự giác lấy từ long bàn tay trái giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, T khai chất bột màu trắng có trong gói giấy bạc là ma túy, T mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: Số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Thành T có khối lượng **0,203 gam,** lấy toàn bộ số chất bột màu trắng trên đưa vào bì niêm phong ký hiệu **T** gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 1365/KL-KTHS ngày 08/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu **T** gửi giám định là chất ma tuý, loại Heroine. Khối lượng thu giữ ban đầu là **0,203 gam**.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thành T khai nhận: Khoảng 07 giờ 15 phút, ngày 31/8/2022 T đi bộ từ nhà đến khu vực gần cơ sở điều trị Methadone thuộc tổ 9, phường T Thành, thành phố TH, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến cơ sở điều trị Methadone T gặp 01 nam thanh niên tên Thái không rõ lai lịch địa chỉ, Thái rủ T mỗi người góp 100.000 đồng để mua ma túy cùng nhau sử dụng, T nhất trí rồi cầm tiền đi vào ngõ đối diện cơ sở điều trị Methadone gặp và mua của 01 người nam giới không quen biết 200.000 đồng được 01 gói Heroine. Sau khi mua được ma túy T cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi ra tìm Thái để cùng nhau đi sử dụng thì gặp tổ công tác của Công an phường T Thành, thành phố TH phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận của Nguyễn Thành T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T bên trong chứa. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 507/CT-VKSTPTN, ngày 28/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH, tỉnh TH đã truy tố Nguyễn Thành T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự .

Kết thúc phần xét hỏi, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TH giữ quyền công tố đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan

điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS; xử phạt bị cáo từ 21 đến 24 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy : 02 phong bì niêm phong ký hiệu T bên trong chứa ma tuý và T1 bên trong chứa bì niêm phong ban dầu.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí toà án: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] . Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thành T tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ 00 phút ngày 31/8/2022, tại khu vực tổ 9, phường T Thành, thành phố TH, Nguyễn Thành T có hành vi tàng trữ **0,203 gam** ma túy Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường T Thành, thành phố TH phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.. Hành vi của nêu trên của Nguyễn Thành T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tội phạm và hình phạt của Nguyễn Thành T được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c, Heroine.....có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam".

4] . Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

- Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là mặt hàng cấm do Nhà nước độc quyền quản lý, ma túy còn là nguyên nhân làm suy thoái nhân cách, phẩm giá, tàn phá cuộc sống gia đình, làm gia tăng các loại tội phạm, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế, xã hội , song do nghiện ma túy, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người nghiện ma tuý, có nhân thân xấu, năm 2012 có hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" bị Công an phường T Thành xử phạt vi phạm hành chính là phạt tiền với mức phạt là 750.000 đồng nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, không chịu tu chí làm ăn, do nghiện ma túy mà dẫn đến phạm tội. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện lượng khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp và cần được chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội lẽ ra cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước, nhưng qua xác minh bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì giá trị, vì

vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Cần tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ký hiệu T bên trong chứa ma tuý và T1 bên trong chứa bì niêm phong ban dầu.

[8]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ Nguyễn Thành T khai mua của một nam thanh niên không quen biết tại khu vực gần cơ sở điều trị Methadone thuộc tổ 9, phường T Thành, thành phố TH, Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Đối với nam thanh niên tên Th, bị cáo khai đã góp tiền cùng bị cáo mua ma túy để sử dụng chung. Qúa tình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điêu tra Công an thành phố TH không có căn cứ điều tra làm rõ xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thành T: 21** (Hai mươi mốt) tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/8/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: + 01 bì niêm phong ký hiệu T, bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu vật, mặt sau có chữ ký của Trần Đức Thuỷ, Lê Tuấn Anh và các dấu của Phòng KTHS Công an tỉnh TH.

+ 01 bì niêm phong ký hiệu T1, bên trong chứa bì niêm phong ban đầu, mặt sau có chữ ký của Trần Văn Hoè, Phó Mạnh Tùng, Nguyễn Hữ Hùng, Nguyễn Thị Mơ, Nguyễn Minh Châu, Nguyễn Thành T và 03 dấu của Cơ quan CSĐT Công an thành phố TH.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 94 ngày 11/11/2022).

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí toà án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:
- VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:
- VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM - Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM - Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Thư

TAND TP. TH
TỈNH TH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TH, ngày 21 tháng 02 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi……. giờ…..ngày 21 tháng 02 năm 2019
Tại: Phòng nghị án – Tòa án nhân dân thành phố TH
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Anh Thư
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện
2. Bà Trần Kim Liên

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2019/TLST - HS ngày 15 tháng 01 năm 2019 đối với:

Họ và tên: Vũ Văn Tuấn, sinh ngày 27 tháng 03 năm 1973.

Tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký NKTT: Tổ 12, phường Quan Triều, TP TH, tỉnh TH.

Căn cứ các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Tuấn phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng : Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

Kết quả biểu quyết 3/3.

3.Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn Tuấn: **36** (Ba mươi sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 30/10/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu T (Bì niêm phong chứa chất ma túy).

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 95 ngày 04/01/2019).

* *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

* *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ..... phút, ngày 21 tháng 02 năm 2019

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Đặng Minh Tuân

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Đặng Minh Tuân

toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự, người làm chứng, vật chứng thu giữ. (BL: 14-40)

Vật chứng của vụ án là: 01 cánh cổng khung sắt mạ kẽm có kích thước 2 x 3m, bên trong hàn lưới sắt B40; 01 bó lưới sắt B40 có chiều dài 3m.

Tại bản kết luận số 158/HĐĐGTS, ngày 29 tháng 5 năm 2014 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: Tổng giá trị tài sản trên là 442.500đ. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn Phương đại diện công ty CP T Tín quản lý, sử dụng, ông Phương không có yêu cầu đề nghị gì.

Tuy tài sản do Trần Phi Hùng trộm cắp có giá trị dưới 2 triệu đồng nhưng trước đó Hùng đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi nêu trên của Trần Phi Hùng đã cấu thành tội phạm hình sự.

Bản cáo trạng số 314/KSĐT - KT, ngày 14/7/2014 của VKSND thành phố TH truy tố Trần Phi Hùng về tội "Trộm cắp tài sản " theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự đối xử phạt Trần Phi Hùng từ đến tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2014.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hùng 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát, các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác..

XÉT THẤY

Khoảng 5 giờ 30 phứt, ngày 13/5/2014, tại công trường xây dựng của Công ty cổ phần T Tín thuộc tổ 9, phường Trưng Vương, TPTN. Trần Phi Hùng là đối tượng nghiện ma túy, đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản đã thực hiện hành vi trộm cắp của Công ty cổ phần T Tín 01 cánh cổng khung sắt mạ kẽm có kích thước 2 x 3m, bên trong hàn lưới B40 và 01 bó lưới sắt B40 dài 3m, tổng trị giá là 442.000đ. Khi Hùng đang mang tài sản trộm cắp đi tiêu thụ thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hiện tài sản đã được thu hồi trả cho công ty cổ phần T Tín quản lý, sử dụng.

Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trần Phi Hùng phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS là thành khẩn khai báo bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

Mức án đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự:

Toàn bộ tài sản do Hùng trộm cắp đã được thu hồi trả lại Công ty cổ phần T Tín, đại diện là anh Nguyễn Văn Phương, anh Phương không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Phi Hùng phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự,

- Xử phạt Trần Phi Hùng: ( ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 14/5/2014.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng Hình sự: Quyết định tạm giam Trần Phi Hùng 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự. Pháp lệnh số 10/2009/PL - UBTNQH12 về án phí, lệ phí Tòa án: buộc Trần Phi Hùng phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đặng Minh Tuân

Nơi nhận:
VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Đặng Minh Tuân

Các Hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
	Hoàng Quý Sửu